TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TS
TỈNH PT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:12/2023/QĐST-HNGĐ

TS, ngày 24 tháng 02 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số:09/2023/TLST-HNGĐ, ngày 08 tháng 02 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Hoàng Thị Bích PH**, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Xóm L, xã MT, huyện TS, tỉnh PT.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Đức T1,** sinh năm 1984;

Địa chỉ: Xóm L, xã MT, huyện TS, tỉnh PT.

Căn cứ vào Điều 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:
Chị Hoàng Thị Bích PH và anh Nguyễn Đức T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về con chung và cấp dưỡng tiền nuôi con chung: Chị PH; anh T1 xác nhận vợ chồng có hai con chung Nguyễn Đức Trọng, sinh ngày 03/3/2011 và Nguyễn Phương Trang, sinh ngày 28/02/2015.

Khi ly hôn hai bên thỏa thuận: Anh chị PH trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Phương Trang; anh T1 trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Đức Trọng kể từ tháng 02 năm 2023 đến khi thành niên. Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung, nhưng được quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung; công nợ và công sức: Chị PH; anh T1 không đề nghị giải quyết.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ và công sức đóng góp: Chị Lương; anh Khi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Lương tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Xác nhận chị Lương đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007508 ngày 08/02/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TS, tỉnh PT. Hoàn trả lại cho chị Lương 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu L pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng, nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện TS;
- Chi cục THADS huyện TS;
- UBND xã Thu Ngạc, huyện TS;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đinh Văn Chí